

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2025/HS-ST
Ngày 20 - 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH T**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Thảo;
Bà Nguyễn Thị Hạnh (giáo viên).

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh T tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Công Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Lâm Ngọc T - sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường H, thị xã N, tỉnh T; Số CCCD: 038091028934 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 15/8/2021; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Ngọc P và bà Bùi Thị T1; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/10/2024 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Cháu Lê Duy Q, sinh ngày 08/11/2009 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn A T, xã Đ, huyện Đ (nay là thành phố T), tỉnh T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Hoàng Thị V - sinh năm 1984 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn A T, xã Đ, huyện Đ (nay là thành phố T), tỉnh T.

2. Cháu Lê Hoài A – sinh ngày 20/12/2016

Nơi cư trú: Thôn A T, xã Đ, huyện Đ (nay là thành phố T), tỉnh T.

- Người đại diện hợp pháp cho cháu Lê Duy Q, cháu Lê Hoài A:

Anh Lê Duy C – sinh năm 1984 (bố đẻ)

Nơi cư trú: Thôn A T, xã Đ, huyện Đ (nay là thành phố T), tỉnh T.

3. Công ty Trách nhiệm hữu hạn T4

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Xuân V1 – Giám đốc công ty

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc H – Giám đốc điều hành xí nghiệp bê tông thuộc Công ty TNHH T4 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà A phố C, phường A, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 10/8/2024, Lâm Ngọc T điều khiển xe ô tô trộn bê tông biển kiểm soát 36C-368.91 của Công ty trách nhiệm hữu hạn T4 (Thế là lái xe của Công ty) trên đường T theo hướng từ phường P đi phường Q. Khi đi đến đoạn đường gần khu đô thị H, T điều khiển xe với tốc độ khoảng 40 km/h, lúc này T quan sát phía trước bên phải chiều đi với mình khoảng 4-5m có xe mô tô biển kiểm soát 36B7-70638 do chị Hoàng Thị V điều khiển chở cháu Lê Duy Q và cháu Lê Hoài A (cháu Q và cháu Hoài A là con chị V) đi phía trước xe ô tô do T điều khiển. Khi đi đến đoạn đường cong gần N (đường cong về phía bên phải) T đánh lái về phía bên phải thì đâm va với xe mô tô do chị V điều khiển làm chị V, cháu Hoài A và cháu Q ngã văng ra đường gây ra tai nạn. Hậu quả cháu Q tử vong, chị V và cháu Hoài A bị thương phải đi Bệnh viện điều trị.

Sau khi xảy ra vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường; phương tiện và khám nghiệm tử thi, thể hiện như sau:

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra sự việc tại đường T, đoạn địa phận khu đô thị H, phố M, phường Đ, thành phố T. Đường T được rải nhựa tương đối bằng phẳng, có dải phân cách cứng ở giữa rộng 5m, phân đôi đường thành hai làn đường dành cho các chiều phương tiện lưu thông riêng biệt, mỗi làn rộng 7m, có hai bên mép đường tiếp giáp dải phân cách cứng mỗi bên rộng 0,5m. Vị trí hiện trường chính xảy ra nằm tại đoạn đường cong có khoảng mở dài lòng đường rộng 2m. Hướng T đường đi đường N, hướng Nam đường đi đường H. Đường rộng thoáng, không bị khuất tầm nhìn.

- Mở rộng hiện trường về hướng T 500m không phát hiện biển báo giao thông nào.

- Lấy đầu mút phía Bắc dải phân cách cứng góc phía Nam đoạn đường cong, khoảng mở dải phân cách cứng làm điểm mốc.

- Lấy mép phía Bắc đường T (vị trí xảy ra tai nạn) làm mép chuẩn.
- Tiến hành khám nghiệm hiện trường các vị trí dấu vết vật chứng để lại hiện trường được ghi nhận như sau:

1. Cách hình chiếu vuông góc với điểm mốc về phía Bắc 25,6m trên mặt đường cách mép chuẩn 0,25 m là điểm đầu chòm vết cà trượt không liên tục, không rõ hình kích thước trong diện 17,5 x 0,7m. Vết có chiều B- Nam hơi chệch Đ, cuối vết trùng với vị trí xe mô tô biển kiểm soát 36B7-70638 nằm ngã trái ghi nhận số (1) trên sơ đồ.

2. Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 36B7-70638 nằm ngã trái. Đầu xe quay hướng Tây, đuôi xe quay hướng Đông. T2 trục bánh trước nằm trên vỉa hè cách mép chuẩn 0,6 m tâm trục bánh sau nằm trên mặt đường cách mép chuẩn 0,6m.

3. Cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 36B7-70638 về hướng Đông Bắc 1,25m, trên mặt đường cách mép chuẩn 1,2m là tâm đám nhựa, kim loại vỡ nằm rải rác không liên tục kích thước trong diện 1,2 x 0,9m. Ghi nhận vị trí số (3) trên sơ đồ hiện trường.

4. Cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 36B7-70638 về hướng Nam 1,2m, trên mặt đường cách mép chuẩn 0,6m là vị trí gần nhất phát hiện đám chất màu nâu đỏ (nghĩ là máu) nằm rải rác không liên tục, mật độ thưa, phát triển dần về hướng Nam trong diện kích thước 3,8 x 0,9m. Vết có dạng nhỏ giọt, nền vết khô. Ghi nhận vị trí số (4) trên sơ đồ.

5. Vị trí xe ô tô biển kiểm soát 36C-36891 dừng đỗ cuối cùng trên mặt đường tại thời điểm khám nghiệm: Đầu xe quay hướng Nam đuôi xe quay hướng Bắc. Hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái cách hình chiếu vuông góc với tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 36B7-70638 về phía Bắc 70m.

Hình chiếu tâm trục bánh trước và bánh sau bên phải xe cách mép chuẩn 0,25m.

* Kết quả khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là mặt ngoài cạnh bên phải chắn bùn phía sau bánh trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 36C-36891 va chạm với mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên trái xe mô tô biển kiểm soát 36B7-70638.

Tại thời điểm va chạm hai phương tiện di chuyển cùng chiều.

Vị trí va chạm: Tại đầu chòm vết cà trượt được mô tả và đánh số (1) trên sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường.

Tại thời điểm va chạm, xe ô tô biển kiểm soát 36C-36891 có tốc độ lớn hơn xe mô tô biển kiểm soát 36B7-70638.

* Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 3097/KLGĐTT-PC09 ngày 26/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận nguyên nhân chết đối với Lê Duy Q là do đa chấn thương.

* Về kết luận giám định thương tích đối với chị Hoàng Thị V và cháu Lê Hoài A:

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 6973 ngày 10/10/2024 và Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 6974 ngày 18/9/2024 của V2 Bộ C1 xác định chị V bị thương tích do tai nạn gây nên là 17%, cháu Lê Hoài A bị thương tích 6%.

Quá trình điều tra, Lâm Ngọc T thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập.

Về vật chứng vụ án và các tài sản thu giữ:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe ô tô trộn bê tông biển kiểm soát 36C-36891 của Công ty trách nhiệm hữu hạn T4, 01 xe mô tô biển kiểm soát 36B7-706.38 của chị Hoàng Thị V và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 14/10/2020 cho Lâm Ngọc T.

Đối với 01 xe ô tô trộn bê tông biển kiểm soát 36C-368.91 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 36B7-706.38. Sau khi khám xe, Cơ quan điều tra đã trả lại các phương tiện cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T4 và đại diện gia đình bị hại. Đối với 01 giấy phép lái xe của Lâm Ngọc T3 chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan số tiền 315.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Cáo trạng số 17/Ctr-VKS ngày 26/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đã truy tố bị cáo Lâm Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T, tỉnh T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 24 đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được thỏa thuận bồi thường trong giai đoạn điều tra, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét thêm về vấn đề bồi thường dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, tử thi, cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 17 giờ ngày 10/8/2024, Lâm Ngọc T điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ, do thiếu chú ý quan sát phía trước và không giữ khoảng cách an toàn với xe đi liền trước nên đã đâm va với xe mô tô biển kiểm soát 36B7-70638 do chị Hoàng Thị V điều khiển chở theo cháu Lê Duy Q và cháu Lê Hoài A gây ra tai nạn. Hậu quả cháu Q chết tại chỗ, chị Hoàng Thị V và cháu Lê Hoài A bị thương.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Lâm Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bởi hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm trật tự an toàn giao thông, xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Tuy đã được đào tạo, cấp bằng lái xe theo đúng quy định nhưng Lâm Ngọc T khi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi cho xe chuyển hướng dẫn tới hậu quả nghiêm trọng, làm chết người. Do đó cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Lâm Ngọc T là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đã xảy ra cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó cần căn cứ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị

cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ, tạo điều kiện để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà nghiêm túc cải tạo, trở thành công dân tốt.

[6] Về phần bồi thường dân sự: Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã bồi thường số tiền 350.000.000 đồng cho gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị V, cháu Hoài A). Đại diện gia đình đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm. Xét việc thỏa thuận bồi thường giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần công nhận phần bồi thường đã giải quyết xong.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã tích cực khắc phục những hậu quả đã xảy ra và có thái độ ăn năn hối cải, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- 01 xe ô tô trộn bê tông biển kiểm soát 36C-36891 của Công ty trách nhiệm hữu hạn T4 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 36B7-706.38 của chị Hoàng Thị V đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định tại khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

- Xét thấy bị cáo đã nhận thức được sai lầm của bản thân nên không cần thiết phải tịch thu mà trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 14/10/2020 cho Lâm Ngọc T.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm b Khoản 3 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt Lâm Ngọc T 24 (hai mươi tư) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường H, thị xã N, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về phần dân sự: Công nhận phần bồi thường dân sự giữa bị cáo và gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã giải quyết xong.

Về vật chứng vụ án: Trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng C số 380203019370 do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 14/10/2020 cho Lâm Ngọc T.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND TP. T;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Bị cáo, đại diện bị hại, người có qnlvq;
- Sở tư pháp tỉnh T;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Linh